

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế giám sát việc tổ chức thi tuyển, thi nâng ngạch công chức và thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ, quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ, quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 695/TTr-SNV ngày 09 tháng 12 năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế giám sát việc tổ chức thi tuyển, thi nâng ngạch công chức và thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.



**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, bntam.

**CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng



**QUY CHẾ**

**Giám sát việc tổ chức thi tuyển, thi nâng ngạch  
công chức và thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp  
viên chức trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3334 /QĐ-UBND  
ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang)*

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định giám sát việc tổ chức thi tuyển, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và thi tuyển viên chức đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

**Điều 2. Đối tượng giám sát**

Hội đồng thi, các bộ phận giúp việc của Hội đồng và các thí sinh tham gia kỳ thi tuyển, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.

**Điều 3. Nguyên tắc giám sát**

1. Tất cả các kỳ thi quy định tại Điều 1 Quy chế này phải được giám sát bởi Ban giám sát do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập theo từng kỳ thi.

2. Việc giám sát phải đúng đối tượng, phạm vi và nội dung giám sát theo quy định của pháp luật; không gây cản trở hoạt động bình thường của các đối tượng chịu sự giám sát và không lợi dụng quyền giám sát để làm những việc trái với quy định của pháp luật và Quy chế này.

3. Hoạt động giám sát không thay thế cho hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ.

4. Các cuộc họp giám sát của Ban giám sát phải có ít nhất 2/3 thành viên Ban giám sát tham dự.

**Chương II  
BAN GIÁM SÁT VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT**

**Điều 4. Thành lập Ban giám sát kỳ thi**

1. Ban giám sát kỳ thi (gọi chung là Ban giám sát) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, gồm có: Trưởng ban và một số thành viên.



2. Thành viên Ban giám sát là những người có trình độ, năng lực; đang giữ ngạch công chức hoặc chức danh nghề nghiệp từ chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

3. Không cử làm thành viên Ban giám sát đối với những người là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của người dự thi, những người là cha, mẹ, anh, chị, em ruột của bên vợ hoặc chồng, vợ hoặc chồng của người dự thi và những người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc đang thi hành quyết định kỷ luật; những người trực tiếp hướng dẫn, tham mưu, tổ chức kỳ thi.

4. Ban giám sát tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban giám sát**

1. Kiểm tra tất cả các quy trình, tài liệu liên quan đến kỳ thi.

2. Ghi đầy đủ biên bản các cuộc họp của Ban giám sát.

3. Thành viên Ban giám sát khi làm nhiệm vụ phải đeo thẻ và phải tuân thủ đúng quy chế, nội quy của kỳ thi.

4. Kiến nghị thay đổi thành viên Hội đồng thi, thành viên các bộ phận giúp việc của Hội đồng nếu không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

5. Thành viên Ban giám sát được quyền vào phòng thi và nơi chấm thi; có quyền nhắc nhở thí sinh, giám thị phòng thi, giám thị hành lang, thành viên Ban coi thi, Ban phách và Ban chấm thi thực hiện đúng quy chế và nội quy của kỳ thi. Khi phát hiện có sai phạm đến mức phải lập biên bản thì có quyền lập biên bản đối với sai phạm của thí sinh, thành viên Hội đồng thi, thành viên Ban coi thi, Ban phách và Ban chấm thi.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của Trưởng ban Ban giám sát**

1. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của Ban giám sát.

2. Thay mặt Ban giám sát phát biểu hoặc kết luận tại các kỳ họp giám sát.

3. Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả cuộc giám sát sau khi cơ quan thẩm quyền công nhận kết quả kỳ thi.

#### **Điều 7. Nơi giám sát**

1. Nơi làm việc của Hội đồng thi và các bộ phận giúp việc của Hội đồng.

2. Nơi tổ chức thi.

3. Nơi tổ chức đánh số phách, rọc phách.

4. Nơi tổ chức chấm thi.

5. Nơi tổ chức ghép phách và tổng hợp kết quả thi.

#### **Điều 8. Nội dung giám sát**

##### **1. Giám sát việc thực hiện các quy định về tổ chức kỳ thi**

a) Kiểm tra các căn cứ pháp lý tổ chức thi tuyển, thi nâng ngạch, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với công chức, viên chức.

b) Việc thành lập hội đồng thi, tiêu chuẩn thành viên các bộ phận giúp việc của hội đồng thi; việc xây dựng, bảo mật bộ đề thi hoặc ngân hàng câu hỏi theo đúng quy định.

c) Hồ sơ, tiêu chuẩn và điều kiện của người dự thi.

d) Thực hiện quy chế và nội quy của kỳ thi.

## **2. Giám sát tại nơi tổ chức thi**

a) Việc bố trí phòng thi; việc phân công giám thị phòng thi và giám thị hành lang từng môn thi.

b) Tình trạng niêm phong đề thi; việc thực hiện nhiệm vụ của giám thị phòng thi, giám thị hành lang; việc chấp hành nội quy, quy chế kỳ thi của thí sinh.

c) Việc tổ chức thu bài thi của thí sinh, niêm phong bài thi của từng môn thi và bàn giao cho Thư ký Hội đồng thi sau khi kết thúc các môn thi.

## **3. Giám sát việc đánh số phách, rọc phách**

a) Tình trạng niêm phong bài thi của từng môn thi; việc đánh số phách, rọc phách; niêm phong phách và bài thi đã được rọc phách.

b) Việc bàn giao bài thi, đầu phách cho Thư ký Hội đồng thi quản lý theo quy định.

## **4. Giám sát việc chấm thi**

a) Tình trạng niêm phong bài thi đã được rọc phách (trừ các môn thi trắc nghiệm trên máy tính).

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban, các thành viên Ban chấm thi theo quy định của pháp luật trong việc chấm thi.

c) Trong trường hợp Hội đồng thi sử dụng phần mềm chấm thi trắc nghiệm thì giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Tổ chấm trắc nghiệm, việc xử lý các bài thi bị lỗi và niêm phong bài thi, kết quả sau khi chấm.

## **5. Giám sát việc ghép phách và tổng hợp kết quả thi**

a) Việc ghép phách, niêm phong danh sách thí sinh sau khi ghép phách và bàn giao cho Thư ký Hội đồng thi.

b) Việc tổ chức tổng hợp kết quả thi sau khi ghép phách.

# **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 9. Trách nhiệm của Hội đồng thi**

1. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về tổ chức thi tuyển, thi nâng ngạch, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với công chức, viên chức. Bố trí lịch làm việc cụ thể và tạo điều kiện thuận lợi để Ban giám sát thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng thi phải hoàn chỉnh các văn bản, tài liệu có liên quan đến việc tổ chức kỳ thi; lịch làm việc của Hội đồng và các bộ phận giúp việc (văn bản, tài liệu chính thức) gửi cho Ban giám sát trước 05 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành thông báo triệu tập thí sinh dự thi.

3. Sau khi tổ chức thi xong các môn thi theo quy định của pháp luật mới tổ chức việc đánh số phách, rọc phách, tổ chức chấm thi, ghép phách và tổng hợp điểm thi.

#### **Điều 10. Trách nhiệm của Sở Nội vụ**

Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Ban giám sát cho từng kỳ thi, sau khi kế hoạch thi được cơ quan thẩm quyền ban hành hoặc được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận hoặc phê duyệt.

#### **Điều 11. Lưu trữ tài liệu giám sát**

1. Tài liệu giám sát lưu trữ gồm: Biên bản giám sát việc thực hiện các quy định về tổ chức kỳ thi, tại nơi tổ chức thi; việc đánh số phách, rọc phách, chấm thi, ghép phách và tổng hợp kết quả thi; biên bản về sai phạm của thí sinh, thành viên Hội đồng thi và thành viên các bộ phận giúp việc của Hội đồng thi (nếu có).

2. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết quả kỳ thi được cơ quan thẩm quyền công nhận, Trưởng ban Ban giám sát có trách nhiệm bàn giao các văn bản, tài liệu có liên quan đến cuộc giám sát cho Sở Nội vụ để lưu trữ chung.

#### **Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Quy chế**

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu quy định của pháp luật có sự thay đổi hoặc có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./. Hzz

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Vũ Hồng**